

Số: 2904/BC-UBND

Củ Chi, ngày 30 tháng 3 năm 2020

BÁO CÁO
Công tác xây dựng xã hội học tập năm 2019
và triển khai nhiệm vụ năm 2020

A. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH

1. Các văn bản chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ xây dựng xã hội học tập

Quyết định số 11158/QĐ-UBND ngày 06 tháng 11 năm 2013 của Ủy ban nhân dân huyện Củ Chi về việc ban hành Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2012-2020”;

Kế hoạch số 957/KH-UBND ngày 22 tháng 01 năm 2019 của UBND huyện Củ Chi về hoạt động trung tâm học tập cộng đồng trên địa bàn huyện năm 2019; Kế hoạch số 9152/KH-UBND ngày 13 tháng 8 năm 2019 của UBND huyện Củ Chi về Triển khai đại trà Thông tư 44/2014/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 12 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo trên địa bàn huyện Củ Chi năm 2019; Kế hoạch số 11005/KH-UBND ngày 27 tháng 9 năm 2019 của UBND huyện Củ Chi về tổ chức các hoạt động “Tuần lễ hưởng ứng học tập suốt đời năm 2019”; Văn bản số 1338/UBND-GDĐT ngày 17 tháng 10 năm 2019 của UBND huyện về việc tăng cường công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và hoạt động trung tâm học tập cộng đồng trên địa bàn huyện năm học 2019 - 2020;.

Trung tâm học tập cộng đồng các xã, thị trấn tăng cường phối hợp với các nhà trường huy động trẻ trong độ tuổi đến trường năm học 2019 - 2020, trẻ bỏ học ra lớp; thường xuyên phối hợp với Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên huyện vận động với các đối tượng 11 – 21 tuổi bỏ học ra lớp; phối hợp với Trường Trung cấp Nghề mở các lớp đào tạo nghề dài và ngắn hạn,... đáp ứng nhu cầu học tập của người dân.

2. Đánh giá hoạt động của Ban Chỉ đạo

Hoạt động của Ban Chỉ đạo xây dựng xã hội học tập huyện và các xã, thị trấn đã đi vào nề nếp, làm việc có kế hoạch, có tổ chức kiểm tra đánh giá; Ban Chỉ đạo huyện có phân công các thành viên phụ trách các xã, thị trấn để việc triển khai, hướng dẫn, tổ chức thực hiện kịp thời và cụ thể hơn. Định kỳ hàng quý họp sơ kết, đánh giá kết quả thực hiện, rút kinh nghiệm những mặt làm được và chưa làm được.

Tiếp tục củng cố, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các trung tâm học tập cộng đồng, xây dựng huyện Củ Chi trở thành “Huyện học tập”. Tiếp tục phát triển, nâng cao chất lượng hoạt động của Hội Khuyến học huyện, các xã, thị trấn, làm tốt công tác xã hội hóa giáo dục, mở rộng các hình thức gây quỹ khuyến học, khuyến tài trên cơ sở vận động nhân dân và các nhà tài trợ trong và ngoài huyện, nhằm tạo ra nhiều nguồn lực mới cho hoạt động trung tâm học tập cộng đồng. Nhiều trung tâm học tập cộng đồng các xã, thị trấn đã chủ động phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện, các phòng ban chuyên môn, đoàn thể huyện tổ chức nhiều lớp tập huấn, báo cáo chuyên đề chăm sóc sức khỏe, tư vấn pháp lý, tuyên truyền phổ biến những chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật Nhà nước; mở các lớp xóa mù chữ cho người lớn tuổi, phổ cập giáo dục; các lớp tập huấn về chăn nuôi trồng trọt,... phục vụ cho ngành nghề của người dân địa phương. Tổ chức các hoạt động “Tuần lễ hưởng ứng học tập suốt đời năm 2019” đẩy mạnh công tác xây dựng xã hội học tập từ huyện đến cơ sở.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ

1. Công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức của người dân, mục đích, ý nghĩa và lợi ích của việc xây dựng xã hội học tập

Công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức của người dân mục đích, ý nghĩa và lợi ích của việc xây dựng xã hội học tập luôn được các đơn vị quan tâm thực hiện. Thông qua việc tổ chức các hoạt động hưởng ứng “Tuần lễ hưởng ứng học tập suốt đời” nhằm nâng cao nhận thức của cả hệ thống chính trị và các tầng lớp nhân dân hiểu được mục đích, ý nghĩa của nhiệm vụ xây dựng xã hội học tập; đồng thời vận động các tầng lớp nhân dân, các tổ chức xã hội tích cực tham gia các hoạt động của “Tuần lễ hưởng ứng học tập suốt đời” một cách thiết thực.

Nâng cao nhận thức cho mọi người về học tập suốt đời và xây dựng xã hội học tập; đồng thời nâng cao nhận thức của các cấp quản lý, cơ sở giáo dục, xóa bỏ mọi rào cản tăng cường cơ hội học tập suốt đời trong các tầng lớp nhân dân. Đồng thời, triển khai có hiệu quả, rộng khắp chủ trương về xây dựng xã hội học tập cho toàn thể cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân trên địa bàn huyện bằng nhiều hình thức đa dạng phong phú thông qua hệ thống loa không dây, Đài Truyền thanh, bản tin nội bộ huyện, xe loa phát thanh, xe loa tuyên truyền đến từng ấp, khu phố, tổ nhân dân, tổ dân phố.

2. Cung cấp tài liệu cho các Trung tâm học tập cộng đồng

Cấp phát đầy đủ, kịp thời các tài liệu tuyên truyền về xây dựng xã hội học tập, phong trào học tập suốt đời trong gia đình, dòng họ, cộng đồng; Bộ tiêu chí đánh giá công nhận “Gia đình học tập”, “Dòng họ học tập” trên cơ sở bộ tiêu chí “Gia đình hiếu học”, “Dòng họ hiếu học” đã được vận dụng trên địa bàn huyện; tờ thông tin của Hội Khuyến học về tài liệu tuyên truyền “Tuần lễ hưởng ứng học tập suốt đời” bằng mọi hình thức và nhiều nội dung phong phú,...

Cung cấp sách giáo khoa, tài liệu tham khảo cho các lớp xóa mù chữ và phổ cập giáo dục; các lớp bồi dưỡng nghề ngắn hạn như: chăm sóc hoa lan, cây kiểng; trồng rau sạch; nuôi bò sữa; nuôi cá,...

3. Công tác bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho báo cáo viên, bồi dưỡng cho cán bộ quản lý các Trung tâm học tập cộng đồng

Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện phối hợp với Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục Thường xuyên huyện tổ chức bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho Ban Giám đốc Trung tâm học tập cộng đồng các xã, thị trấn.

Trung tâm học tập cộng đồng xã, thị trấn phối hợp với Trường Trung cấp Nghề Củ Chi tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ dạy nghề ngắn hạn cho báo cáo viên và tổ chức lớp tin học cho người lớn tuổi.

Cử Ban Giám đốc Trung tâm học tập cộng đồng các xã, thị trấn tham dự đầy đủ các lớp tập huấn do Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh tổ chức.

4. Về các mục tiêu đã đạt được

4.1. Kết quả xóa mù chữ, giáo dục tiếp tục sau khi biết chữ

4.1.1. Kết quả xóa mù chữ

- Dân số độ tuổi từ 15 – 60: 222.278 người; Nữ: 108.748 người.
- Tổng số người biết chữ (mức độ 1): 220.188 người.
- Tổng số người trong diện xóa mù chữ : 2.090 người, nữ: 565 người
- Số người miễn giảm: 2.090 người, nữ: 565 người
- Tổng số người phải xóa mù chữ (mức độ 1): 00 người.
- Đạt tỉ lệ: 100 %. **Đạt mức độ 2**

4.1.2. Về giáo dục tiếp tục sau khi biết chữ

- Dân số độ tuổi từ 15 – 60: 222.278 người; Nữ: 108.748 người.
- Tổng số người biết chữ (mức độ 2): 220.142 người.
- Tổng số người trong diện giáo dục tiếp tục sau khi biết chữ: 2.090 người.
- Số người miễn giảm: 2.044 người.
- Tổng số người phải giáo dục tiếp tục sau khi biết chữ: 46 người.

Đạt tỉ lệ: 99.98 %. **Đạt mức độ 2**

Trong năm qua, các xã và thị trấn đã huy động 384 người học giáo dục tiếp tục sau khi biết chữ, hoàn thành hết chương trình là 375 người. Hình thức học rất đa dạng như: học tại các trường tiểu học, trung học cơ sở trên địa bàn huyện, Trung tâm học tập cộng đồng các xã, thị trấn; các lớp học do Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh, Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện, xã, thị trấn, phối hợp tổ chức phù hợp với điều kiện người học, góp phần nâng cao tỉ lệ người biết chữ.

4.2. Kết quả đạt chuẩn và huy động đối tượng bỏ học ra lớp phổ cập tiểu học, phổ cập giáo dục trung học cơ sở và phổ cập bậc trung học

Trong năm 2019 huyện duy trì đạt chuẩn quốc gia công tác xóa mù chữ và phổ cập giáo dục các bậc học 21/21 xã, thị trấn.

4.2.1. Phổ cập giáo dục tiểu học

Duy trì sĩ số học sinh trong nhà trường 100%, không có học sinh bỏ học và giảm tỉ lệ lưu ban; nâng cao hiệu suất đào tạo đạt 99%.

4.2.2. Phổ cập giáo dục trung học cơ sở

Khai giảng lớp phổ cập giáo dục trung học cơ sở như sau:

- Tổng số lớp: 14 lớp, trong đó có 01 lớp 6, 02 lớp 7, 05 lớp 8 và 06 lớp 9.
- Tổng số học viên: 141 học viên, trong đó có 49 học viên nữ.

4.2.3. Phổ cập giáo dục bậc trung học

Khai giảng lớp phổ cập bậc trung học như sau:

- Tổng số lớp 27 lớp; trong đó lớp 10: 11 lớp, lớp 11: 09 lớp, lớp 12: 07 lớp.
- Tổng số học viên 555 học viên, trong đó có 210 học viên nữ.
- Số học sinh đã tốt nghiệp trung học cơ sở được huy động vào lớp 10 (phổ thông, hệ giáo dục thường xuyên, trung cấp chuyên nghiệp, trung cấp nghề) năm học 2019 - 2020: 4.742/4.848 học sinh. Đạt tỉ lệ: 97,81%

4.3. Kết quả học tập nâng cao trình độ tin học, ngoại ngữ

4.3.1. Đối với cán bộ, công chức, viên chức tham gia chương trình học tập nâng cao trình độ ứng dụng công nghệ đáp ứng yêu cầu vị trí việc làm.

Công tác xây dựng và bồi dưỡng đội ngũ đạt nhiều kết quả khả quan, hoàn thành việc chuẩn hóa đồng thời thực hiện chuẩn hóa và nâng chuẩn cho đội ngũ cán bộ và giáo viên; tổ chức bồi dưỡng công tác tham vấn học đường; tập huấn tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn của trường trung học qua hệ thống mạng; triển khai sử dụng tài nguyên học liệu và thiết bị thí nghiệm số vào dạy học cấp trung học cơ sở.

Tổ chức bộ máy hợp lý, ổn định, xây dựng biên chế đáp ứng đủ các yêu cầu hoạt động chung của ngành, đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên năng động có tinh thần cầu tiến ham học hỏi.

Tỷ lệ cán bộ công chức các phòng ban, đoàn thể huyện được đào tạo bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ theo các chương trình; ngoại ngữ tin học. Cán bộ xã, thị trấn tham gia cập nhật kiến thức trong năm qua về học ngoại ngữ bậc 1 là 93,49 %, bậc 2 là 65,40 %, bậc 3 là 14,11 % và công nhân lao động có kiến thức cơ bản về tin học, ngoại ngữ là 90,66 %.

4.3.2. Nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, tay nghề lao động

- Lao động nông thôn tham gia học tập cập nhật kiến thức là 161.326/192.559. Đạt tỉ lệ: 83,78%;

- Đối với công nhân lao động tại khu công nghiệp có trình độ học vấn THPT hoặc các hệ tương đương là 152.696/176.152 người. Đạt tỉ lệ: 86,68 %;

- Đối với công nhân lao động có tay nghề cao ở ngành kinh tế mũi nhọn là 34.662/176.152 người. Đạt tỉ lệ: 19,68 %;

- Đối với công nhân qua đào tạo nghề là 147.609/176.152 người. Đạt tỉ lệ: 83,80%;

- Học sinh, sinh viên và người lao động tham gia học tập các chương trình giáo dục kỹ năng sống: 146.494/160.838 người. Đạt tỉ lệ: 91.08 %;

- Học sinh, sinh viên được học kỹ năng sống tại các cơ sở giáo dục: 84.905/86.040 người. Đạt tỉ lệ: 98.68 %;

- Lao động nông thôn đang làm việc đã qua đào tạo: 172.858/189.945. Đạt tỉ lệ: 83,78%.

4.3.3. Hoạt động Trung tâm học tập cộng đồng:

- Tin học: 123 người tham gia, 71 nữ.

- Tập huấn kỹ thuật nông nghiệp: 4.521 người tham gia, 1.794 nữ

- Tập huấn nghề ngắn hạn: 3.912 người tham gia, 2.051 nữ.

- Tư vấn kinh tế gia đình: 1.041 người tham gia, 607 nữ.

- Tuyên truyền giáo dục pháp luật: 28.088 người tham gia, 10.102 nữ.

- Tuyên truyền y tế sức khỏe: 26.672 người tham gia, 14.365 nữ.

- Văn nghệ thể dục thể thao: 70.989 người tham gia, 12.170 nữ.

- Nội dung khác: 135.674 người tham gia, 78.677 nữ.

- Kinh phí: 5.208.698.000 đồng.

4.3.4. Đánh giá, xếp loại trung tâm học tập cộng đồng:

STT	Đơn vị xã, thị trấn	Điểm quy định	Kết quả điểm đạt được	Xếp loại
1	Thị trấn Củ Chi	100 điểm	87,50	Tốt
2	Xã Phú Mỹ Hưng	100 điểm	88,50	Tốt
3	Xã An Phú	100 điểm	91,00	Tốt
4	Xã Trung Lập Thượng	100 điểm	81,50	Khá
5	Xã An Nhơn Tây	100 điểm	81,50	Khá
6	Xã Nhuận Đức	100 điểm	86,00	Tốt
7	Xã Phạm Văn Cội	100 điểm	98,50	Tốt
8	Xã Phú Hòa Đông	100 điểm	93,50	Tốt
9	Xã Trung Lập Hạ	100 điểm	70,50	Khá
10	Xã Trung An	100 điểm	98,00	Tốt
11	Xã Phước Thạnh	100 điểm	78,50	Khá
12	Xã Phước Hiệp	100 điểm	86,50	Tốt
13	Xã Tân An Hội	100 điểm	85,50	Tốt
14	Xã Phước Vĩnh An	100 điểm	87,00	Tốt
15	Xã Thái Mỹ	100 điểm	92,00	Tốt
16	Xã Tân Thạnh Tây	100 điểm	90,50	Tốt
17	Xã Hòa Phú	100 điểm	75,50	Khá

18	Xã Tân Thạnh Đông	100 điểm	99,00	Tốt
19	Xã Bình Mỹ	100 điểm	76,50	Tốt
20	Xã Tân Phú Trung	100 điểm	81,50	Khá
21	Xã Tân Thông Hội	100 điểm	89,50	Tốt

Tổng số đạt 21/21 xã, thị trấn; trong đó có 06 xã đạt loại khá, 15 xã, thị trấn đạt loại tốt.

4.3.5. Kết quả thực hiện Thông tư 44/2014/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 12 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo:

- Hội Khuyến học huyện lập kế hoạch kiểm tra đánh giá, xếp loại, công nhận “Cộng đồng học tập” cấp xã năm 2019, từ ngày 05 tháng 11 năm 2019 đến ngày 12 tháng 11 năm 2019, theo Quyết định số 6578/QĐ-UBND ngày 13 tháng 8 năm 2019 của Ủy ban nhân dân huyện Củ Chi về thành lập đoàn kiểm tra đánh giá xếp loại “Cộng đồng học tập” của xã năm 2019.

- Hội Khuyến học huyện tổng hợp kết quả gửi về Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo thực hiện công tác xây dựng xã hội học tập huyện (Phòng Giáo dục và Đào tạo) để tổng hợp báo cáo trình Ban Chỉ đạo thực hiện công tác xây dựng xã hội học tập huyện.

4.4. Kết quả đạt được

STT	Đơn vị xã, thị trấn	Điểm quy định	Kết quả điểm đạt được	Xếp loại
1	Phước Thạnh	100 điểm	73.5	Khá
2	Phú Mỹ Hưng	100 điểm	76	Khá
3	Bình Mỹ	100 điểm	78	Khá
4	An Phú	100 điểm	80	Khá
5	Tân Thạnh Tây	100 điểm	80	Khá
6	Trung Lập Thượng	100 điểm	80	Khá
7	Tân Thạnh Đông	100 điểm	80.5	Khá
8	Trung An	100 điểm	82	Khá
9	An Nhơn Tây	100 điểm	82.5	Khá
10	Phước Vĩnh An	100 điểm	85	Tốt
11	Tân An Hội	100 điểm	85	Tốt
12	Nhuận Đức	100 điểm	85.5	Tốt
13	Tân Thông Hội	100 điểm	87	Tốt
14	Phước Hiệp	100 điểm	87.5	Tốt
15	Trung Lập Hạ	100 điểm	88	Tốt
16	Phú Hòa Đông	100 điểm	89	Tốt
17	Tân Phú Trung	100 điểm	89	Tốt
18	Hòa Phú	100 điểm	89.5	Tốt
19	Phạm Văn Cội	100 điểm	90.5	Tốt
20	Thị Trấn	100 điểm	92	Tốt
21	Thái Mỹ	100 điểm	93.5	Tốt

Tổng số đạt 21/21 xã, thị trấn; trong đó có 09 xã đạt loại khá, 12 xã, thị trấn đạt loại tốt.

III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

1. Thuận lợi

- Ban Chỉ đạo công tác xây dựng xã hội học tập huyện, xã và thị trấn luôn quan tâm, theo dõi kiểm tra và có biện pháp duy trì hoạt động trung tâm học tập cộng đồng cũng như thực hiện kế hoạch đề ra năm 2019. Chỉ đạo sâu sát của các cấp, các ngành trong việc đẩy mạnh các hoạt động học tập thường xuyên, học tập suốt đời trong gia đình, dòng họ, cộng đồng thông qua việc xây dựng và triển khai các mô hình “Gia đình học tập”, “Dòng họ học tập”, “Cộng đồng học tập” và “Đơn vị học tập”, góp phần xây dựng xã hội học tập.

- củng cố và nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Trung tâm học tập cộng đồng, góp phần đẩy mạnh phong trào học tập suốt đời trong gia đình, dòng họ, cộng đồng và Tổ chức đánh giá, công nhận Danh hiệu “Gia đình học tập”, “Dòng họ học tập”, “Cộng đồng học tập” và “Đơn vị học tập”:

2. Khó khăn

- Cơ sở vật chất, kỹ thuật, tài chính phục vụ hoạt động của các trung tâm học tập cộng đồng còn gặp nhiều khó khăn, chưa đáp ứng nhu cầu học tập của người dân. Kinh phí để tổ chức các hoạt động và sự đóng góp của người dân còn hạn chế, nên hoạt động của các trung tâm chưa thật sự ổn định.

- Việc thực hiện kế hoạch hoạt động Trung tâm học tập cộng đồng chưa có trụ sở riêng để hoạt động, nhân sự Ban Giám đốc là kiêm nhiệm. Ngoài ra mối liên kết các ban ngành chưa gắn bó, chưa phối hợp thực hiện đồng đều để có hiệu quả cao. Tại thời điểm hiện nay, nhiều xã còn gặp khó khăn về cộng tác viên, hầu hết chưa được bồi dưỡng, tập huấn về công tác này.

- Tỷ lệ học sinh bỏ học bậc trung học cơ sở và trung học phổ thông còn cao; huy động trẻ bỏ học ra lớp phổ cập bậc trung học còn thấp.

B. PHƯƠNG HƯỚNG VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN NĂM 2020

I. PHƯƠNG HƯỚNG

1. Xóa mù chữ và phổ cập giáo dục

- Duy trì 100% người trong độ tuổi 15 - 60 không còn mù chữ và phấn đấu 99,80% người hoàn thành chương trình giáo dục tiếp tục sau khi biết chữ, ưu tiên mở lớp giáo dục tiếp tục sau khi biết chữ cho phụ nữ, người nghèo, người khuyết tật, người dân tộc thiểu số ở vùng khó khăn tham gia học tập ở mọi nơi mọi lúc dưới nhiều hình thức khác nhau nhằm củng cố vững chắc kết quả đạt chuẩn giáo dục tiếp tục sau khi biết chữ đến năm 2020 đạt 100% người hoàn thành chương trình giáo dục tiếp tục sau khi biết chữ.

- 100% xã, thị trấn củng cố vững chắc kết quả đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học, phổ cập giáo dục trung học cơ sở và phổ cập giáo dục bậc trung học.

2. Nâng cao trình độ tin học, ngoại ngữ

- Có 80% cán bộ, công chức, viên chức tham gia các chương trình học tập nâng cao trình độ ứng dụng công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu vị trí việc làm. Có 15% cán bộ, công chức, viên chức có trình độ ngoại ngữ bậc 2 và 3% có trình độ bậc 3.

- Tăng tỉ lệ công nhân lao động có khả năng ứng dụng công nghệ thông tin, biết một ngoại ngữ phù hợp với công việc đang làm; tăng tỉ lệ công nhân lao động có kiến thức cơ bản về tin học, ngoại ngữ đáp ứng yêu cầu công việc và giao lưu văn hóa.

3. Nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, tay nghề để lao động có hiệu quả và hoàn thành tốt nhiệm vụ theo Thông tư 44/2014/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 12 năm 2014 của Bộ Giáo dục Đào tạo về quy trình đánh giá, công nhận danh hiệu “Cộng đồng học tập” cấp xã

- Đối với cán bộ, công chức cấp huyện: có 100% cán bộ công chức được đào tạo đáp ứng tiêu chuẩn quy định; 95% cán bộ công chức giữ các chức vụ lãnh đạo, quản lý các cấp được đào tạo, bồi dưỡng theo chương trình quy định; 80% thực hiện chế độ bồi dưỡng bắt buộc tối thiểu hàng năm.

- Đối với cán bộ, công chức cấp xã: có 100% cán bộ cấp xã được bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng lãnh đạo, quản lý, điều hành theo vị trí công việc; 90% cán bộ cấp xã có trình độ chuyên môn theo chuẩn quy định; 80% công chức cấp xã thực hiện chế độ bồi dưỡng bắt buộc tối thiểu hàng năm.

- Đối với lao động nông thôn: có 85% lao động nông thôn tham gia học tập, cập nhật kiến thức, kỹ năng, chuyển giao khoa học kỹ thuật công nghệ sản xuất tại các trung tâm học tập cộng đồng; 70% lao động nông thôn đang làm việc qua đào tạo.

- Đối với công nhân lao động: có 80% công nhân lao động tại các khu công nghiệp có trình độ học vấn trung học phổ thông hoặc tương đương; tăng tỷ lệ công nhân lao động có tay nghề cao ở các ngành kinh tế mũi nhọn; phần đầu 85% công nhân qua đào tạo nghề.

- Tăng dần tỉ lệ học sinh và người lao động tham gia học tập các chương trình giáo dục kỹ năng sống để xây dựng cuộc sống cá nhân và cộng đồng ngày càng hạnh phúc hơn. Trong đó, phần đầu 99% học sinh được học kỹ năng sống tại các cơ sở giáo dục.

II. GIẢI PHÁP

1. Đa dạng các hình thức cung ứng các chương trình học tập suốt đời của các thiết chế ngoài nhà trường như tổ chức hội thảo, nói chuyện chuyên đề, tổ chức trò chơi, thi tìm hiểu; tổ chức triển lãm, trưng bày lưu động; biên soạn các loại tài liệu..., nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho mọi tầng lớp nhân dân tham gia học tập suốt đời. Tổ chức tập huấn về hình thức, phương pháp tổ chức dạy học ở các thiết chế ngoài nhà trường.

2. Phát triển bền vững và nhân rộng mô hình trung tâm học tập cộng đồng tại các xã, thị trấn nhằm thực hiện các chương trình xóa mù chữ, bồi

dưỡng kiến thức, kỹ năng liên quan đến nông nghiệp, nông thôn, y tế, sức khỏe cộng đồng, chính trị, pháp luật, văn hóa, vv... đáp ứng yêu cầu học tập đa dạng của cộng đồng dân cư.

3. Nâng cao chất lượng và kiện toàn Ban Giám đốc trung tâm học tập cộng đồng, bố trí giáo viên thuộc biên chế của trường phổ thông đến làm việc tại Trung tâm học tập cộng đồng thực hiện triển khai, tổ chức các hoạt động giáo dục. Thường xuyên tổ chức tập huấn cho cán bộ quản lý, giáo viên về nghiệp vụ xây dựng kế hoạch hoạt động, điều tra nhu cầu người học, phát triển các câu lạc bộ cộng đồng; có kế hoạch cụ thể về xây dựng đội ngũ giáo viên, báo cáo viên có đủ kinh nghiệm và năng lực để giảng dạy tại trung tâm học tập cộng đồng. Tổ chức hội thảo rút kinh nghiệm về mô hình trung tâm học tập cộng đồng kết hợp với nhà văn hóa, bưu điện văn hóa xã để nhân rộng điển hình trên địa bàn; khuyến khích người có kinh nghiệm, có kiến thức, những cán bộ, giáo viên nghỉ hưu tham gia vào các hoạt động của trung tâm học tập cộng đồng.

4. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về vai trò của công tác xây dựng xã hội học tập đến các cấp lãnh đạo, mọi tổ chức, cán bộ đảng viên, công chức, viên chức, công nhân lao động, học sinh và nhân dân. Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng và sự chỉ đạo điều hành các cấp chính quyền cùng với phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị; đưa các chỉ tiêu, tiêu chí, nhiệm vụ xây dựng xã hội học tập vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2020 của huyện; có chế độ chính sách khuyến khích người dân tự học và đề cao nghĩa vụ công dân trong học tập; đề cao trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân xây dựng xã hội học tập ở từng đơn vị.

Trên đây là báo cáo công tác xây dựng xã hội học tập năm 2019 và phương hướng nhiệm vụ năm 2020 của UBND huyện Củ Chi.

Nơi nhận:

- Sở GD-ĐT TP;
- TT. UBND huyện (CT, các PCT);
- UB. MTTQVN và các đoàn thể huyện;
- Các Phòng ban huyện;
- Hội Khuyến học huyện;
- Trung tâm GDNN-GDTX, Trường TC nghề huyện;
- UBND các xã và thị trấn;
- Các trường MN, TH, THCS, THPT;
- Lưu: VT, P.GDĐT .2. HMLuật .25.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Phạm Thị Thanh Hiền